

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG NHÀ XINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC XÂY DỰNG NHÀ XINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHA XINH CONSTRUCTION
ARCHITECTURAL DESIGN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107621497

3. Ngày thành lập: 07/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5A, tổ 3 khu Chiến Thắng, Thị Trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968682295

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động; Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi	4932
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)

12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
14.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
15.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn đồ gốm sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ; Bán buôn giường tủ bàn ghế và đồ dùng tương tự	4649
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng ; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện ; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày ; ; Bán buôn máy móc, thiết bị y tế ;	4659
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
24.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
25.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
26.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
27.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
31.	Phá dỡ	4311
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến ; Bán buôn xi măng ; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi ; Bán buôn kính xây dựng ; Bán buôn sơn, véc ni ; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh ; Bán buôn đồ ngũ kim ; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...	4663
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Tư vấn chuyển giao công nghệ, xúc tiến chuyển giao công nghệ	7490
36.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
37.	Xây dựng công trình công ích	4220
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... Đập và đê. Xây dựng đường hầm; Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
39.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà, Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. Các công việc dưới bề mặt; Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh ; : Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh ; Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khóa, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng	4759
41.	Bốc xếp hàng hóa	5224
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

43.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
46.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
47.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
50.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
51.	Quảng cáo	7310
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
54.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
55.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN THỊ LƯƠNG	Thôn Thanh Trì, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	001181012536	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000		
2	BÙI VĂN VIỆT	Thôn Thanh Trì, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	001093003046	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000		
3	BÙI VĂN HÀN	Thôn Thanh Trì, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	144.000	1.440.000.000	80,000	111328804	
			Tổng số	144.000	1.440.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI VĂN HÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/10/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111328804

Ngày cấp: 06/06/2012

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thanh Trì, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thanh Trì, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội